

BẢNG ĐIỂM THI HẾT HỌC PHẦN

Khoa: Luật

Bậc học: ĐẠI HỌC

Tên học phần: Tâm lý học tư pháp

Học kì:..... Năm học:.....

Địa điểm học tập:Tòa nhà D, 193 Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội

Mã DS: 3084

Ngành học: Luật Quốc tế

Hệ đào tạo: Đại học Chính qui

Mã học phần: CNCL18

Ngày thi: 25/11/2016

Phòng thi: P3.3

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP CN	ĐIỂM			ĐIỂM HỌC PHẦN	GHI CHÚ
					Chuyên cần	Giữa kỳ	Thi		
1	14A52010082	Bùi Trung Anh	30/03/1996	QT1402	4	8.5	6	6.1	
2	14A52010039	Hoàng Vân Anh	02/11/1996	QT1402	10	8	7	7.6	
3	14A52010048	Nguyễn Tuấn Anh	28/08/1996	QT1402	10	7	7	7.5	
4	14A52010042	Trần Ngọc Kiều Anh	03/11/1996	QT1402	10	7	7	7.5	
5	14A52010004	Vũ Việt Anh	26/01/1996	QT1402	10	8	8	8.3	
6	14A52010060	Hoàng Ngọc Chinh	09/10/1996	QT1402	10	9	7	7.8	
7	14A52010016	Nguyễn Khắc Đạt	03/09/1995	QT1402	0	0	0	0.0	
8	14A52010015	Nguyễn Văn Điện	15/01/1996	QT1402	7	8	6	6.5	
9	14A52010069	Vũ Minh Đức	29/03/1996	QT1402	10	7	5	6.1	
10	14A52010033	Phạm Thu Hà	11/11/1996	QT1402	10	8	7	7.6	
11	14A52010054	Trần Thị Minh Hằng	20/12/1996	QT1402	10	9	8	8.5	
12	14A52010005	Trần Thúy Hoài	10/08/1995	QT1402	10	9	8	8.5	
13	14A52010028	Nguyễn Văn Hoàng	29/12/1995	QT1402	7	8	7	7.2	
14	14A52010019	Trần Huy Hoàng	04/07/1995	QT1402	10	8	8	8.3	
15	14A52010056	Phạm Thị Thu Huyền	25/08/1996	QT1402	10	8	7	7.6	
16	14A52010095	Chu Khánh Linh	17/03/1996	QT1402	10	7	7	7.5	
17	14A52010046	Dương Thị Thùy Linh	10/02/1996	QT1402	10	9	8	8.5	
18	14A52010036	Ngô Diệu Linh	17/11/1996	QT1402	10	9	8	8.5	
19	14A52010003	Phan Hoài Linh	18/07/1996	QT1402	10	7	7	7.5	
20	14A52010044	Đàm Thăng Long	19/08/1996	QT1402	4	8	6	6.0	
21	14A52010022	Trương Thành Nam	08/12/1996	QT1402	7	7	6	6.3	
22	14A52010027	Trương Thị Phương	02/05/1994	QT1402	10	8	8	8.3	
23	14A52010090	Trần Huy Thông	08/10/1996	QT1402	10	8	6	6.9	
24	14A52010045	Đỗ Thị Hoài Thu	16/10/1996	QT1402	10	8	6	6.9	

Mã DS: 3084

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP CN	ĐIỂM			ĐIỂM HỌC PHẦN	GHI CHÚ
					Chuyên cần	Giữa kỳ	Thi		
25	14A52010085	Nguyễn Thị Thủy	20/05/1995	QT1402	10	8	8	8.3	
26	14A52010002	Nguyễn Thị Hà Trang	20/04/1996	QT1402	10	7	8	8.2	
27	14A52010018	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	30/08/1996	QT1402	10	8	9	9.0	
28	14A52010037	Nguyễn Thị Thu Trang	10/08/1996	QT1402	10	8	9	9.0	
29	14A52010064	Nguyễn Sỹ Tùng	08/03/1995	QT1402	10	8.5	7	7.7	

Số SV có trong danh sách: 29 Số SV đạt yêu cầu: 28 Số SV không đạt yêu cầu: 1

Lập biểu

Hà Nội, ngày tháng năm 20.....

CHỦ NHIỆM KHOA

Lê Quang Mạnh
16:08:22 11/01/2017